

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ MỚI
TỈNH AN GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 39/2017/HSST
Ngày 07.11.2017.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Anh Thu**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Trương Phước Công**.

Nghề nghiệp: Cán bộ công chức.

Nơi công tác: Phòng giáo dục huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

2. Ông **Huỳnh Tấn Khoa**.

Nghề nghiệp: Cán bộ công chức.

Nơi công tác: Trung tâm văn hóa huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Tấn Kiệt** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Lộc** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 11 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 36/2017/HSST, ngày 02 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

Lê Văn N - Sinh năm 1991. Tại huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

-ĐKKHKT và chỗ ở: Ấp K, xã A, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

-Nghề nghiệp: Làm thuê. Trình độ học vấn: 4/12; Con ông Lê Huỳnh S – Sinh năm 1957 và bà Thái Thị U – Sinh năm 1954; Vợ: Nguyễn Thị Hoàng L – Sinh năm

1991 (đã ly hôn); Con Lê Nguyễn Ngọc P – Sinh năm 2012. Gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là người thứ hai; Tiền án, tiền sự: Chưa;

Bị bắt tạm giam ngày 03.8.2017. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

- Ông **Ngô Công D**, sinh năm 1988. Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang (Có mặt).

- Ông **Lê Thanh S (L)**, sinh năm 1982. Địa chỉ: Ấp K, xã A, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang (Vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông **Lê Hữu P (T)**, sinh năm 1974. Địa chỉ: Ấp K, xã T, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang (Vắng mặt);

- Ông **Lê Đại T**, sinh năm 1989. Địa chỉ: Ấp K, xã T, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang (Vắng mặt);

- Ông **Lương Phú C**, sinh năm 1984. Địa chỉ: Ấp L, xã T, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang (Vắng mặt);

- Bà **Lê Thị P**, sinh năm 1976. Địa chỉ: Ấp K, xã A, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang (Vắng mặt).

NHẬN THẤY:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Từ tháng 6 đến tháng 8/2017, Lê Văn N thực hiện 03 lần trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

- Lần 01: Khoảng 20 giờ ngày 13.6.2017, N đến nhà Lê Thanh S thuộc ấp K, xã A, huyện Chợ Mới. Thấy không có người, cửa nhà không khóa, N lén vào trong lấy trộm 01 điện thoại di động OPPO F1s 2017 màu vàng đồng của S để trên kệ tivi ở gian nhà sau, cất vào túi quần rồi đi về. N đem điện thoại trộm bán cho Lương Phú C 3.300.000 đồng, C bán lại cho người lạ (không rõ họ tên, địa chỉ) 3.500.000 đồng.

- Lần 02: Khoảng 15 giờ ngày 26.7.2017, trên đường đi chơi về, N ghé tiệm của Ngô Công D thuộc ấp K, xã An Thạnh T, huyện Chợ Mới, nhờ sửa điện thoại. Khi này, N thấy trên kệ trong tiệm có nhiều điện thoại nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. Lợi dụng lúc D thiếu cảnh giác, N lén lấy 01 điện thoại di động iPhone 5s màu vàng, cất vào túi quần rồi đi về. N đem điện thoại trộm cầm cho Lê Đại T 1.000.000 đồng. Hiện T đã giao nộp điện thoại cho Cơ quan điều tra xử lý.

- Lần 03: Khoảng 07 giờ ngày 03.8.2017 N đến cửa hàng điện thoại của Lê Đại T gặp Phạm Thị D (mẹ của T) cầm 01 điện thoại di động Mobiistar màu xanh của N được số tiền 300.000 đồng. N tiếp tục đến tiệm của Ngô Công D nhờ sửa 01 điện thoại Nokia màu đen. Tại đây, N lén lút trộm 01 điện thoại di động iPhone 4 màu trắng trong tiệm của D cất giấu sau cổ áo thì bị D phát hiện bắt quả tang, giải giao Công an xã An Thạnh T lập biên bản, thu vật chứng.

*** Căn cứ Kết luận định giá tài sản số 46 ngày 08/8/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Chợ Mới:**

- 01 (một) điện thoại di động OPPO F1s 2017 (đã qua sử dụng) trị giá 3.500.000 đồng.

- 01 (một) điện thoại di động Iphone 5s (đã qua sử dụng) trị giá 2.100.000 đồng.

- 01 (một) điện thoại di động Iphone 4 (đã qua sử dụng), trị giá 850.000 đồng.

Tổng trị giá tài sản 6.450.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 36/VKS-HS, ngày 29 tháng 9 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới đã truy tố bị cáo Lê Văn N về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm o, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 33 Bộ luật hình sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Xử phạt bị cáo Lê Văn N từ 09 tháng đến 01 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009 và khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 300.000 đồng là tiền của bị cáo cầm điện thoại nhưng bà Do không yêu cầu nhận lại.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy:

Do không có tiền tiêu xài, bị cáo nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của người khác. Lợi dụng sự thiếu cảnh giác của bị hại, bị cáo đã có hành vi lén lút lấy trộm điện thoại di động của bị hại. Bị cáo biết rõ việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có tiền tiêu xài nên bị cáo bất chấp pháp luật, đã thực hiện hành vi xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác.

Quyền sở hữu hợp pháp tài sản được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác đều bị xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật. Hành vi cố ý lấy trộm 03 điện thoại di động có tổng trị giá tài sản 6.450.000 đồng (Theo kết luận định giá của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Chợ Mới) của bị cáo đã đủ định lượng để cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009. Do đó, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới là có căn cứ.

Xét về tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhận thấy:

Bị cáo là người có sức lao động nhưng không tập trung lao động để có thu nhập hợp pháp nuôi sống bản thân mà đi chiếm đoạt tài sản của người khác. Ngoài lần phạm tội bị bắt quả tang bị cáo N còn có 2 lần thực hiện hành vi lén lút trộm cắp điện thoại của người khác cụ thể: Lần 01 vào ngày 13.6.2017, bị cáo lấy trộm 01 điện thoại di động OPPO Fls 2017 màu vàng đồng của anh Lê Thanh S thuộc ấp K, xã A, huyện Chợ Mới trị giá 3.500.000 đồng (Theo kết luận định giá của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Chợ Mới). Lần 02: vào ngày 26.7.2017, bị cáo lén lấy 01 điện thoại di động iPhone 5s màu vàng trong tiệm của Ngô Công D thuộc ấp K, xã T, huyện Chợ Mới trị giá 2.100.000 đồng (Theo kết luận định giá của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Chợ Mới). Cả hai lần phạm tội này đều cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” nên thuộc trường hợp “Phạm tội nhiều lần” và là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 điều 48 Bộ luật hình sự đã được sửa đổi, bổ sung 2009.

Từ những phân tích trên Hội đồng xét xử thấy rằng, hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản của người khác một cách trái pháp luật gây xôn xao dư luận và gây hoang mang trong quần chúng nhân dân làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự tại địa phương. Do đó, cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe giáo dục cải tạo bị cáo thành công dân tốt, biết tôn trọng pháp luật, tài sản của người khác và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã tỏ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo tự thú về hành vi phạm tội trước đó. Tại

phiên tòa bị hại có yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi lượng hình.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5s, màu vàng (đã qua sử dụng) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 4, màu trắng (đã qua sử dụng) Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Chợ Mới đã trao trả tài sản trên cho anh Ngô Công D nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

- Đối với 01 chiếc xe đạp màu xanh (đã qua sử dụng) Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Chợ Mới đã trao trả tài sản trên cho chị Lê Thị P nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Mobiistar, màu xanh (đã qua sử dụng) và 01 điện thoại di động hiệu Nokia (loại bàn phím), màu đen (đã qua sử dụng) Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Chợ Mới đã trao trả tài sản trên cho bị cáo Lê Văn N nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

- Đối với số tiền 300.000 đồng mà bị cáo cầm điện thoại di động Mobiistar màu xanh của bị cáo tại cửa hàng điện thoại “Thanh T” của anh Lê Đại T do bà Phạm Thị D (mẹ của T) trực tiếp giao dịch với bị cáo, quá trình điều tra anh Lê Đại T và bà Phạm Thị D không yêu cầu bị cáo trả số tiền này. Hội đồng xét xử xét thấy, số tiền này phát sinh từ giao dịch dân sự giữa bị cáo với cửa hàng điện thoại “Thanh T” của anh Lê Đại T, tại phiên Tòa hôm nay bị cáo đồng ý tự nguyện giao trả số tiền 300.000 đồng cho anh T, xét sự tự nguyện này là phù hợp nên chấp nhận.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố bị cáo Lê Văn N phạm tội: **“Trộm cắp tài sản”**.

- Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm o và p khoản 1, khoản 2 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48, Điều 33 của Bộ luật hình sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn N 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03.8.2017.

Về vật chứng: Công nhận sự tự nguyện của bị cáo Lê Văn N về việc đồng ý trả cho anh Lê Đại T số tiền 300.000 đồng.

(Hiện vật chứng do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang quản lý).

- Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại có mặt tại phiên Tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng các đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhân:

- Các bị cáo;
- VKSND huyện Chợ Mới;
- Công an huyện Chợ Mới;
- Các đương sự...;
- TAND tỉnh An Giang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Anh Thư

